TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 220/2024/QĐST-HNGĐ	*TP. Vĩnh Long, ngày 21 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 338/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Huệ D, sinh năm 1993

Nơi cư trú: số nhà B, Khóm C, Phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn Ba N, sinh năm 1992

Nơi cư trú: số nhà B, Khóm C, Phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Huệ D và ông Huỳnh Văn Ba N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Ông Huỳnh Văn Ba N buộc phải giao bà Nguyễn Huệ D nuôi dưỡng hai con chung tên Huỳnh Ngọc N1, sinh ngày 17/11/2014 và Huỳnh Ngọc T, sin ngày 24/4/2017. Ông Huỳnh Văn Ba N không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng hai con chung Huỳnh Ngọc N1, Huỳnh Ngọc T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Án phí: Bà Nguyễn Huệ D tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số No 0007296 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long nên bà Nguyễn Huệ D được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Thi hành án: 1;
- UBND phường C, TPVL: 1;
(Giấy chứng nhận kết hôn số XX, ngày 04/12/2013);
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân